

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *“Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh lớp 1 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.”*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Học sinh lớp 1.

3. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Huyền

Ngày /tháng/ năm sinh: 22/9/1975

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên Trường Tiểu học Quang Trung, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại : 0334789625

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Quang Trung

Địa chỉ: Xã Quang Trung, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

Điện thoại:

I. Mô tả giải pháp đã biết:

Giáo dục Tiểu học là bậc học nền tảng, là bậc học có nhiệm vụ hình thành ở học sinh những cơ sở ban đầu cho sự phát triển nhân cách con người. Chính vì vậy đội ngũ giáo viên Tiểu học, đặc biệt những giáo viên chủ nhiệm ở trường Tiểu học có vai trò vô cùng quan trọng trong việc giáo dục nhân cách cho học sinh. Nề nếp lớp học là nhân tố không thể thiếu để quyết định chất lượng học tập của học sinh. Rèn nề nếp lớp cũng chính là rèn nề nếp cho từng cá nhân học sinh, giúp các em có thói quen tốt trong sinh hoạt, học tập, biết làm chủ bản thân sau này. Ngược lại, mỗi học sinh biết điều chỉnh mình sẽ tác động tích cực đến nề nếp của lớp. Các em biết điều gì nên làm và không nên làm để hòa đồng cùng các bạn. Qua đó sẽ hình thành tính tự giác, ý thức kỉ luật, tinh thần tập thể trong các em. Vì vậy việc rèn nề nếp, ý thức học tập cho các em là việc không thể thiếu trong công tác giảng dạy đặc biệt là công tác chủ nhiệm. Tôi thiết nghĩ, đi đôi với việc truyền thụ kiến thức cho học sinh, bản thân giáo viên làm công tác chủ nhiệm, thực hiện tốt việc rèn nề nếp cho học sinh trong các giờ học cũng như các hoạt động thì chất lượng giáo dục toàn diện của lớp luôn đạt kết quả tốt. Ngược lại, nếu giáo viên không quan tâm đến việc rèn nề nếp cho học sinh mà chỉ chú trọng đến việc giảng dạy kiến thức thì kết quả giáo dục toàn diện chắc

chấn sẽ không đạt hiệu quả cao, ảnh hưởng lớn đến mục tiêu chung giáo dục của nhà trường.

Việc rèn nề nếp cho học sinh thường được tiến hành như sau:

- + Thông qua công tác chủ nhiệm lớp.
- + Thông qua các tiết Giáo dục tập thể đầu tuần và cuối tuần.
- + Giáo viên chủ nhiệm đặt ra các quy định, nội quy để học sinh thực hiện.
- + Theo dõi đánh giá việc thực hiện của học sinh qua tiết Giáo dục tập thể cuối tuần.

1.1 Ưu điểm của các giải pháp đã biết:

- Học sinh cơ bản nắm được các quy định của giáo viên. Một số em thực hiện nề nếp khá nghiêm túc trong các giờ học, các hoạt động tập thể.
- Những quy định, nội quy đặt ra có sẵn, cụ thể nên giáo viên dễ dàng áp dụng, không mất nhiều thời gian nghiên cứu.

1.2 Hạn chế của các giải pháp đã biết:

- Học sinh Tiểu học đặc biệt là học sinh lớp Một trong giai đoạn chuyển tiếp từ Mầm non lên Tiểu học, các em chuyển từ học thông qua chơi sang học có chủ đích nên các em còn hiếu động, không tập trung trong giờ học, chưa có tinh thần xây dựng tập thể lớp, chưa chủ động và tự tin khi tham gia hoạt động tập thể.
- Trong quá trình rèn nề nếp cho học sinh, giáo viên chưa sát sao tìm hiểu nhân cách, tâm lý học sinh, hoàn cảnh học sinh, đôi khi quá nghiêm khắc, không gần gũi, thân thiện, chưa đặt mình vào học sinh để hiểu các em.
- Hầu như học sinh nghĩ đó là việc làm của giáo viên nên chưa tích cực, hứng thú khi tham gia.
- Việc phối kết hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh học sinh chưa chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả.

Là một giáo viên trực tiếp giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1 nhiều năm, tôi đã đúc kết được kinh nghiệm về rèn nề nếp cho học sinh. Với mong muốn góp một phần nhỏ vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh Tiểu học, hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên chủ nhiệm, tôi đi sâu vào nghiên cứu đề tài: ***“Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh lớp 1 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.”***

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

II.1. Nội dung giải pháp tác giả đề xuất.

***Giải pháp 1: Nắm bắt tình hình học sinh, xây dựng các quy định, quy ước lớp học.**

Việc nắm bắt tình hình học sinh là việc làm không thể thiếu đối với mỗi giáo viên làm công tác chủ nhiệm đặc biệt là đối với giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1. Giáo viên nắm tình hình sức khỏe của từng học sinh qua quan sát ban đầu khi nhận lớp. Tìm hiểu, nghiên cứu hồ sơ học sinh ở bậc học Mầm non để biết hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ và nắm được khả năng nhận thức của học sinh. Trao đổi với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, xu hướng, sở thích thái độ học sinh. Giáo viên nắm tình hình gia đình của từng em về nhận thức, nghề nghiệp cũng như điều kiện kinh tế.

Trên cơ sở biết được những đặc điểm của học sinh, của phụ huynh, giáo viên phân loại theo các nhóm: nhóm các em có thể lực tốt, nhóm các em có thể lực chưa tốt, nhóm các em được sự hỗ trợ tốt với giáo viên chủ nhiệm trong công tác rèn nề nếp cho các em, nhóm các em thiếu sự quan tâm của gia đình vì điều kiện bố mẹ phải đi làm ở xa hay bản thân các em phải chịu hoàn cảnh khó khăn như: bố, mẹ mồ côi từ khi các em còn rất nhỏ hay bố mẹ bỏ nhau,... Việc phân loại cụ thể theo các nhóm đối tượng đó giúp giáo viên lựa chọn những biện pháp giáo dục phù hợp, hiệu quả theo từng nhóm đối tượng học sinh.

+ Ví dụ: Với những em chịu thiệt thòi về tình cảm gia đình: bố, mẹ mồ côi hay bố mẹ bỏ nhau, tôi luôn gần gũi động viên trò chuyện với các em để các em dần dần xóa đi mặc cảm của bản thân. Tôi tặng cho các em hộp phấn, quyển vở hay hộp bút khi các em thực hiện tốt được yêu cầu về nề nếp, nội quy tôi đặt ra...Phần thưởng đó tuy nhỏ bé nhưng với các em đó là niềm động viên khích lệ kịp thời giúp các em tự tin, mạnh dạn hòa nhập với các bạn trong lớp để thực hiện tốt các yêu cầu giáo viên đặt ra.

Xây dựng cho học sinh thói quen, hành vi như quy định về nề nếp học bài, làm bài. Giờ nào việc ấy, soạn sách vở đúng theo buổi học, môn học. Thời gian đầu các em mới đến trường, mặc dù các em chưa biết đọc để phân biệt các quyển sách, đồ dùng học tập thì giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết từng quyển sách các em học bằng cách dựa vào hình ảnh, tranh vẽ, kí hiệu riêng ở bìa ngoài của mỗi quyển sách đó. Chẳng hạn như quyển sách Toán có bìa màu vàng, quyển vở Tập viết có bìa màu xanh, có ảnh cô giáo đang hướng dẫn một bạn học sinh ngồi cầm bút viết, ... Cứ như vậy các em ghi nhớ rất nhanh và nhận biết rõ ràng được các quyển sách khi cô yêu cầu các em lấy ra để học.

Trong các tiết học, giáo viên quy ước cho các em như: cách giơ tay khi muốn trình bày ý kiến cá nhân. Khi yêu cầu các em lấy sách (chỉ góc bên trái bảng kí hiệu S), lấy bảng (chỉ góc bên trái bảng kí hiệu B), lấy đồ dùng (chỉ góc bên trái bảng kí hiệu ĐD). Khi yêu cầu từng cá nhân học sinh đọc, đọc theo nhóm đôi (chỉ góc bên trái bảng kí hiệu N2), đọc theo nhóm 4 (chỉ góc bên trái bảng kí hiệu N4), đọc theo tổ (đưa một tay), đọc đồng thanh (đưa cả hai tay). Những quy ước đó được đặt ra ngay từ đầu năm học để các em được làm quen và thực hiện thường xuyên liên tục trong khi giáo viên giảng dạy.

***Giải pháp 2: Tổ chức thi đua và động viên khen thưởng học sinh kịp thời**

Phong trào thi đua trong các tiết học, trong tuần và tháng là việc làm không thể thiếu được của giáo viên chủ nhiệm lớp. Bởi học sinh Tiểu học nhất là với lớp Một các em luôn thích được khen. Nếu hôm nay làm tốt điều gì, điều gì được khen thì ngày mai các em sẽ làm được tốt hơn. Nắm được tâm sinh lý đó nên hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng giáo viên thường xuyên phát động thi đua. Trong từng tiết học giáo viên tuyên dương học sinh có ý thức nề nếp tốt bằng những tràng vỗ tay, bằng lời khen, lời nhận xét: em rất giỏi, em rất ngoan, em có nhiều tiến bộ, hay tặng cho các em phần thưởng, mỗi lần thưởng là một món quà khác nhau (có thể là cái thước kẻ, hay quyển truyện, ...) để tạo hứng thú, kích thích sự say mê vươn lên trong học tập cho học sinh.

Trên bảng lớp hàng ngày giáo viên ghi điểm thi đua cho từng tổ. Cuối tuần tổng kết thi đua cho các em. Các bạn tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét cũng như các thành viên trong tổ bình chọn kết hợp với sự nhận xét đánh giá của giáo viên trong các tiết sinh hoạt lớp. Giáo viên gửi các lời nhận xét trên nhóm lớp để phụ huynh kịp thời nhận được thông tin cùng khen ngợi, động viên hay nhắc nhở, tư vấn cho các em thực hiện tốt nề nếp đã quy định. Cụ thể:

Thi đua cá nhân:

Dựa vào kết quả của sổ ghi chép cá nhân và việc tổ chức thi đua học tập, hàng tuần vào mỗi tiết sinh hoạt, tôi thường tổ chức cho lớp bình bầu thi đua cá nhân tiêu biểu của nhóm, tổ. Từ đó khuyến khích các em say mê chú ý vào học tập để không còn thời gian làm việc riêng hay nói chuyện riêng trong giờ học.

Thi đua đôi bạn cùng tiến:

Mỗi bàn cho 2 em ngồi cùng nhau, học sinh khá giỏi ngồi cùng học sinh trung bình, yếu để thuận lợi cho việc giúp đỡ hỗ trợ nhau trong học tập. Trong

mỗi tiết học, tôi đều dành thời gian kiểm tra các em yếu kém của các bàn, nếu các em đó hoàn thành tốt thì khen thưởng cả hai bằng hoa điểm tốt hoặc cờ thi đua, có tiến bộ thì khen ngay trước lớp sau khi làm bài xong. Cuối tuần, bàn nào có nhiều hoa điểm tốt hoặc cắm được nhiều cờ hơn thì bàn đó được xếp giải cao. Phần thưởng có thể là một cái nhãn vở hoặc một cây bút màu.

Thi đua nhóm hợp tác tốt:

Mỗi nhóm từ 4 -5 em, hình thức thi đua là các bài tập, yêu cầu thảo luận nhóm của tiết học, nhóm nào có tinh thần hợp tác tốt, kết quả thảo luận đúng thì nhóm đó được khen. Phần thưởng có khi là một hộp phấn cho nhóm, một tấm thiệp nhỏ có lời chúc mừng của giáo viên để các em treo ở tổ thi đua của nhóm mình. Trong lúc thảo luận, nhóm nào ồn ào, mất trật tự, không tập trung thì nhóm đó sẽ không được tính điểm thi đua của buổi học đó.

Bằng hình thức thi đua này, tôi đã cuốn hút các em tham gia tích cực vào việc học mà không còn thời gian để làm việc riêng, nói chuyện riêng trong giờ học. Đó cũng là thói quen để các em luôn tự giác, tự quản trong các giờ học và các hoạt động khác.

Qua các đợt thi đua, các em có nề nếp tốt hẳn lên, “*Học ra học, chơi ra chơi*”. Học sinh tự giác chấp hành tốt các nội quy quy định của lớp. Chất lượng giờ học được nâng lên rõ rệt

***Giải pháp 3: Bồi dưỡng và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ lớp.**

Đội ngũ cán bộ lớp là một thành phần vô cùng quan trọng trong một tập thể lớp, được xem là “hạt nhân” của lớp đó. Cán bộ lớp là người hỗ trợ tích cực giáo viên trong việc tổ chức, điều hành các hoạt động và báo cáo với giáo viên kết quả học tập hay những vướng mắc trong học tập của nhóm, lớp cần hỗ trợ.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ cho lớp, giáo viên tìm hiểu và lựa chọn những học sinh có thể lực tốt, gương mẫu, nhanh nhẹn, ngôn ngữ tốt, có sự phối kết hợp tốt từ gia đình cùng với sự tín nhiệm của các bạn trong lớp. Cũng có khi giáo viên lại chọn những em hay trêu chọc bạn, hay nói chuyện trong giờ học để các em phụ trách nhóm, lớp trong việc giữ trật tự trong các tiết học. Bởi vì chính việc làm của các em nhằm giúp cho các em nhận thấy phải tự điều chỉnh bản thân, phải gương mẫu thì mới “*lãnh đạo*” được các bạn trong tổ, trong lớp. Qua đó, các em phấn khởi hơn và hứng thú hơn, có trách nhiệm hơn với công việc vì

luôn nghĩ rằng đây là dịp để thể hiện vai trò và khả năng của bản thân trong các hoạt động của lớp.

Đối với từng môn học, từng thời điểm và năng lực của học sinh mà giáo viên cần lựa chọn các thành viên tham gia làm cán bộ lớp cho phù hợp. Điều cần lưu ý đặc biệt hơn cả, ở mỗi học sinh, nhất là học sinh Tiểu học, việc khuyến khích, động viên các em luôn là một phương pháp hữu hiệu nhất để các em cố gắng và phấn đấu không ngừng. Bởi lẽ đó, nếu sự cố gắng của các em được giáo viên công nhận dù chỉ là nhỏ nhất thì điều đó sẽ là động lực để các em cố gắng rất nhiều.

Khi đã chọn được đội ngũ cán bộ lớp, giáo viên bồi dưỡng cho các em như : Theo dõi, kiểm tra mọi hoạt động của lớp. Điều khiển các bạn xếp hàng ra vào lớp, xếp hàng chào cờ, xếp hàng tập thể dục. Điểm danh và báo cáo sĩ số của lớp với giáo viên. Cách kiểm tra bài, truy bài đầu giờ, kiểm tra đồ dùng và việc chuẩn bị bài, giúp đỡ các bạn học bài, làm bài, nhắc nhở các bạn giữ trật tự khi cô chưa vào lớp, cách báo cáo với cô trước giờ học....Điều khiển các bạn trao đổi, thảo luận hoặc trả lời câu hỏi trong tiết học khi giáo viên yêu cầu. Đề nghị giáo viên tuyên dương, nhắc nhở cá nhân hoặc tập thể...

Thực tế cho thấy đối với học sinh lớp 1, các em còn nhỏ nên ý thức tự quản của các em chưa cao như các em ở lớp 3, 4, 5. Vì thế, trong các tiết hoạt động trải nghiệm cuối tuần (sinh hoạt lớp), giáo viên dạy cho các em cách nhận xét, đánh giá các bạn trong tổ, lớp. Nhận xét những ưu điểm của bạn trước, khi bạn có khuyết điểm thì nhắc nhở, động viên bạn, giúp bạn khắc phục.

Bằng những việc làm của đội ngũ cán sự lớp như trên, phần nào đã giúp giáo viên quản lý, rèn nề nếp học tập của các bạn trong lớp, giáo viên không mất nhiều thời gian ổn định lớp mà tập trung vào việc giảng dạy cho các em được tốt hơn rất nhiều, chất lượng các giờ dạy từng bước được nâng lên.

***Giải pháp 4: Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh rèn nề nếp ở nhà và ở lớp cho học sinh.**

Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng nề nếp lớp học và chất lượng học tập của các em, vì thế phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm lớp và gia đình phụ huynh. Nhận được tầm quan trọng đó, ngay từ đầu năm học giáo viên tổ chức họp phụ huynh với nội dung thông báo về nhiệm vụ, kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu của năm học, thông báo nội quy của học sinh, một số quy định về xây dựng nề nếp cho học sinh ở lớp. Sau khi trao đổi

yêu cầu của việc giảng dạy, học tập, xây dựng nề nếp lớp, giáo viên cùng phụ huynh bàn bạc, thống nhất các biện pháp phối hợp chặt chẽ để giáo dục cho các em. Giáo viên tư vấn cho phụ huynh rèn nề nếp ở nhà như: tự làm việc cá nhân, tự soạn sách vở, đặt đồng hồ báo thức để chủ động về giờ giấc rồi hướng dẫn các em xây dựng thời gian biểu ở nhà cho phù hợp. Qua trao đổi với phụ huynh và sự tiến bộ trên lớp của các em, giáo viên sẽ tuyên dương khen thưởng kịp thời. Dù thời gian đầu đến trường các em còn nhỏ chưa biết chữ nên phụ huynh cùng với giáo viên hướng dẫn con em nhận biết từng quyển sách, giúp các em soạn sách vở đúng theo thời khóa biểu. Nhắc nhở các em nề nếp chào hỏi khi ra khỏi nhà, khi về hay gặp người lớn tuổi. Biết nói lời cảm ơn khi được giúp đỡ, nói lời xin lỗi khi mình mắc lỗi... Ngoài ra, phụ huynh còn trao đổi với cô giáo để cô giáo hỗ trợ khi các em cần nhắc nhở tư vấn thêm về những thói quen, nề nếp của các em chưa tốt.

Việc rèn nề nếp cho học sinh ở lớp, giáo viên yêu cầu các em phải thực hiện đúng, thường xuyên trong các giờ học, giờ chơi. Đến lớp học sinh được rèn nhiều kỹ năng như nghe, nói, đọc, viết. Tất cả các kỹ năng đó được rèn luyện thường xuyên trở thành thói quen, thành nề nếp trong học tập.

Ví dụ: Giờ học Tiếng Việt với dạng bài âm vần mới, theo quy ước của cô (chỉ ở trên vần, dưới vần, bên trái vần...) học sinh dễ dàng thực hiện đánh vần, phân tích vần, đọc trơn, ... trong tiết học một cách nhịp nhàng, liên tục mà không cần cô giáo đặt riêng từng câu hỏi.

Trong những giờ học tập trên lớp, để đảm bảo không khí “ *học mà vui, vui mà học* ”, giáo viên cần hướng cho học sinh có nếp giơ tay phát biểu ý kiến, tín hiệu đã hoàn thành bài cô giao, thói quen chăm chú nghe giảng hay ý thức tham gia các trò chơi học tập v.v... Những quy ước đó cần được rèn luyện thường xuyên trong các giờ học giúp cho các em tạo thành thói quen nề nếp tốt.

Chính vì vậy, việc phối hợp với cha mẹ học sinh rèn nề nếp ở nhà và ở lớp cho học sinh là rất cần thiết và được thực hiện thường xuyên liên tục ngay từ đầu năm học.

***Biện pháp 5: Đổi mới phương pháp, sử dụng linh hoạt các biện pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học tích cực gây hứng thú học tập cho học sinh.**

Đổi mới phương pháp dạy học đang thực hiện bước chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, nghĩa là

từ chỗ quan tâm đến việc học sinh học được cái gì đến chỗ quan tâm học sinh vận dụng được cái gì qua việc học. Để đảm bảo được điều đó, tôi đã thực hiện chuyển từ phương pháp dạy học theo lối "truyền thụ một chiều" sang dạy cho học sinh cách học, cách vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực cho học sinh.

Bên cạnh rèn nề nếp cho học sinh, trong quá trình giảng dạy giáo viên thường xuyên nghiên cứu kỹ nội dung bài dạy trong sách giáo khoa, sách thiết kế, chọn các phương pháp hình thức tổ chức dạy học, kỹ thuật dạy học phù hợp với từng bài. Trong quá trình dạy học, luôn theo dõi việc thực hiện nề nếp, quy định, quy ước của các em. Mặt khác, trao đổi với giáo viên giảng dạy bộ môn về những quy ước đặt ra cho các em để các cô giáo giảng dạy bộ môn cũng đồng thời thực hiện những quy ước đó hàng ngày trong giảng dạy.

Ngoài ra, thường xuyên nắm bắt thông tin phản hồi từ các cô giáo bộ môn về việc thực hiện quy ước của học sinh trong các giờ học. Từ đó, có tác động kịp thời đến những học sinh thực hiện chưa tốt.

Đối với các em học sinh lớp 1, vừa bước qua bậc học Mầm non nên tâm lý của các em còn rất hiếu động, thích chơi và ham hoạt động. Các em từ nhỏ đã biết tự tổ chức các trò chơi để tự chơi với nhau ở nhà, ở trường, ... Nắm bắt được tâm lý của các em, giáo viên cần vận dụng phương pháp trò chơi vào hoạt động dạy trong tất cả các môn học. Thông qua hoạt động chơi mà học đó, các em tiếp thu bài nhanh hơn, các tiết học trở lên nhẹ nhàng, thoải mái. Bên cạnh đó, các em còn biết vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào cuộc sống thông qua các tình huống thực tế. Thông qua trò chơi còn góp phần giúp cho các em rèn các kỹ năng, kỹ xảo cần thiết và nâng cao năng lực của bản thân mình.

Trong các giờ dạy, tôi luôn chú ý đến những phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh. Bằng cách làm cho học sinh luôn được cuốn hút tham gia vào các hoạt động học tập do giáo viên tổ chức và chỉ đạo, thông qua đó tự lực khám phá, tìm tòi kiến thức. Giáo viên luôn tạo ra không khí phấn khởi, dân chủ trong giờ học để học sinh phát huy tính chủ động sáng tạo trong bài học. Đặc biệt là hình thức học tập theo nhóm luôn được sử dụng thường xuyên. Qua việc hợp tác trong từng hoạt động, rèn được tính mạnh dạn, tự tin cho học sinh nhất là đối với các em yếu kém, nhút nhát, hay mặc cảm. Cụ thể:

Tổ chức trò chơi học tập:

- Nội dung trò chơi gắn liền với bài học, phục vụ cho yêu cầu về kiến thức, kỹ năng của bài. Hình thức tổ chức trò chơi: gọn nhẹ, cách tiến hành đơn giản để tất cả học sinh đều có khả năng tham gia, luật chơi rõ ràng, chặt chẽ để đảm bảo tính công bằng.

- Chuẩn bị đủ phương tiện, điều kiện trước khi tổ chức trò chơi.

- Tùy thuộc vào thời gian, nội dung bài học mà giáo viên tổ chức trò chơi sao cho phù hợp.

+ Ví dụ: Trò chơi "sắm vai". Đây là một trò chơi có rất nhiều lợi thế để dạy học. Sắm vai trong dạy học là nhận một vai giao tiếp nào đó nhằm thể hiện sinh động nội dung học tập. Hình thức học tập sắm vai nhiều khi rất vui nhờ những chi tiết hài hước, ngộ nghĩnh do những "*diễn viên bất đắc dĩ*" tạo nên. Hình thức sắm vai đặc biệt phát huy tác dụng trong các giờ Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm, Đạo đức...nhằm rèn kỹ năng nói, giúp học sinh được thực hành giao tiếp, được quan sát trực tiếp hoạt động nói với sự kết hợp sinh động của cử chỉ, nét mặt, điệu bộ phù hợp.

+ Trò chơi: "Truyền tin bất chữ". Trò chơi giúp học sinh ghi nhớ nội dung bài. Khi học xong một bài, yêu cầu học chơi theo nhóm, tổ xếp thành hàng và bạn đầu tiên sẽ ghi nhớ nội dung bài và truyền nội dung cho bạn thứ 2 cứ thế truyền cho tới bạn cuối cùng của tổ, nhóm. Người cuối cùng sẽ lên nói nội dung trước lớp, hoặc giáo viên có thể gọi bất kỳ 1 bạn trong tổ nhóm.

Tổ chức hoạt động học theo nhóm:

Học theo nhóm là hình thức học tập có sự hợp tác của nhiều thành viên trong lớp nhằm giải quyết những nhiệm vụ học tập chung. Được tổ chức một cách khoa học, học theo nhóm sẽ phát huy tính tích cực, sáng tạo, năng lực, sở trường, tinh thần và kỹ năng hợp tác của mỗi thành viên trong nhóm. Trong các giờ học như: Tiếng Việt, Toán ..hình thức này đã tạo nên một môi trường giao tiếp tự nhiên, thuận lợi, đó là hoạt động giao tiếp nhằm trao đổi, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm của các bạn với nhau.

Giáo viên thường xuyên khuyến khích, tuyên dương học sinh có ý kiến phản hồi với câu trả lời hoặc bài làm của nhóm bạn, của bạn hoặc của giáo viên. Vì muốn phản hồi được thì trong giờ học, học sinh phải chú ý, quan sát, lắng nghe và cùng làm việc.

Như vậy, đổi mới phương pháp, sử dụng linh hoạt các biện pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học tích cực vừa gây hứng thú học tập cho học sinh vừa góp

phần tích cực vào rèn nề nếp cho các em để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

II.2. Tính mới, tính sáng tạo:

II.2.1. Tính mới:

- Các giải pháp đưa ra mang tính toàn diện: Việc nắm bắt tình hình học sinh, xây dựng các quy định, quy ước lớp học. Tổ chức thi đua khen thưởng cho học sinh kịp thời để khơi dậy cho học sinh hứng thú, say mê khi thực hiện rèn nề nếp cho các em một cách tập trung và hiệu quả không mang tính áp đặt.

- Học sinh làm chủ chính các hành vi của mình, được chọn lọc những nội quy, quy định tốt nhất phù hợp với bản thân, với tổ, lớp để thực hiện đáp ứng nội quy chung của lớp, trường.

- Kỹ năng giao tiếp của học sinh tốt hơn, tự tin hơn. Học sinh ý thức được tinh thần trách nhiệm trong các hoạt động, phong trào thi đua của lớp; tinh thần đoàn kết, kỹ năng hợp tác và khả năng làm việc theo nhóm hiệu quả cao hơn.

II.2.2. Tính sáng tạo:

- Các hoạt động học tập, sinh hoạt của lớp đã nhịp nhàng, các em có ý thức trong mỗi tiết học.

- Học sinh tự tin, tiên bộ, có ý thức phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, vươn lên về mọi mặt góp phần hình thành nhân cách con người mới.

- Học sinh được khám phá và thể hiện những khả năng của chính mình.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện về đức, trí, thể, mỹ cho học sinh lớp 1. Tạo ra những tiết học nhẹ nhàng, hiệu quả, không gây áp lực, tạo sự hứng thú, nhiệt tình cho giáo viên giảng dạy.

II.3. Khả năng áp dụng, nhận rộng.

Sáng kiến ***“Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh lớp 1 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ”*** tôi đã thực hiện tại trường mình công tác rất hiệu quả nên sáng kiến này tôi lan tỏa cho giáo viên dạy lớp 1 trong trường tham khảo và thực hiện. Sáng kiến có thể áp dụng cho giáo viên dạy lớp 1 trong toàn huyện, thành phố của bậc Tiểu học.

II.4. Hiệu quả lợi ích thu được từ sáng kiến

a. Hiệu quả kinh tế

- Khi áp dụng sáng kiến ***“Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh lớp 1 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ”*** giúp tiết kiệm tiền của, không hề tổn kém đến kinh tế của nhà trường và gia đình. Những giải pháp này

phù hợp với mọi điều kiện cơ sở vật chất, sử dụng triệt để và hiệu quả với các trang thiết bị của nhà trường và địa phương.

- Giáo viên không phải mất nhiều thời gian để nghiên cứu cách truyền đạt cho các em mà tất cả là do các em tự đặt ra, cam kết và thực hiện nó. Góp phần tạo ra những con người mới biết tự bộc lộ bản thân, biết đánh giá, nhận xét, biết hợp tác và giao tiếp tốt ... góp phần nâng cao hiệu quả làm việc.

- Các giải pháp trên là những kinh nghiệm đúc rút qua quá trình làm công tác chủ nhiệm nên giáo viên không cần cầu kì, tốn kém công phu chuẩn bị.

b. Hiệu quả về mặt xã hội.

- Ngay từ đầu năm nhận lớp, học sinh lớp 1 còn nhiều hạn chế về nề nếp. Từ đó tôi càng chú trọng hơn đến đổi mới, áp dụng linh hoạt các giải pháp rèn nề nếp nêu trên. Trong các giờ học, cuối mỗi tuần học tôi nhận thấy nề nếp lớp đã có sự tiến bộ rõ rệt. Các tiết học diễn ra tự nhiên, sôi nổi, phát huy tính tích cực chủ động của học sinh, nhiều học sinh mạnh dạn chia sẻ về bản thân mình.

- Học sinh tự giác hơn trong học tập, phát huy tính tích cực, chủ động của tất cả học sinh trong các hoạt động. Đồng thời giúp học sinh mạnh dạn tự tin hơn trong các hoạt động, phong trào của trường, lớp. Tính tự quản của học sinh được thực hiện vào những tiết sinh hoạt đầu giờ, sinh hoạt cuối tuần, múa hát tập thể, tập thể dục giữa giờ, hoạt động học tập cá nhân, nhóm trên lớp.

- Học sinh ý thức được tinh thần trách nhiệm trong các hoạt động, phong trào thi đua của lớp; tinh thần đoàn kết, kỹ năng hợp tác và khả năng làm việc theo nhóm hiệu quả cao hơn. Các em biết quan tâm đến những vấn đề của tập thể, có trách nhiệm cùng giải quyết những công việc chung. Các em có ý thức đoàn kết, xây dựng tập thể.

- Với một số biện pháp đã nêu, tôi đã hướng tới sự tự giác, tự nhận thức và tự điều chỉnh hành vi cũng như các hoạt động học tập của học sinh hơn là các áp dụng các biện pháp kỉ luật. Thực hiện tốt các biện pháp này xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực; góp phần phát triển con người một cách toàn diện.

c. Giá trị làm lợi khác.

- Khi vận dụng các giải pháp trên vào rèn nề nếp ở lớp 1 thì giờ học không trầm như trước mà diễn ra nhẹ nhàng, gây hứng thú, học sinh chú ý, mạnh dạn, tự tin hơn trong học tập. Qua thực hành giao tiếp cho thấy khả năng hoạt động học tập của học sinh tích cực, hiệu quả. Các bậc phụ huynh tin tưởng con em

mình hơn. Góp phần giáo dục toàn diện học sinh giúp các em trở thành những con người nhanh nhẹn, năng động trong gia đình và xã hội.

Trên đây là bản mô tả sáng kiến của tôi mà tôi đã thử nghiệm thành công tại đơn vị để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh lớp 1. Rất mong nhận được sự ủng hộ, góp ý, chỉ bảo của hội đồng thẩm định để bản sáng kiến của tôi được hoàn thiện hơn và nhân rộng trong các trường Tiểu học. Tôi xin chân thành cảm ơn!

Quang Trung, ngày 18 tháng 01 năm 2022

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Nguyễn Thị Thu Huyền

